

Số: 20/NQ-HĐND

Kiều Phú, ngày 23 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiều Phú

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIỀU PHÚ
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 23 tháng 4 năm 2024;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Tờ trình số 120 /TTr-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiều Phú; Báo cáo thẩm tra số /BC-BVHXH ngày tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú và thảo luận, thống nhất ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Trên cơ sở Đề án số: 05/ĐA-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã về sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiều Phú, Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú quyết định sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiều Phú, cụ thể như sau:

1. Sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiều Phú theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

2. Sau khi sắp xếp, đổi tên, xã Kiều Phú có 18 thôn.

3. Tên gọi, cơ sở hình thành, quy mô hộ gia đình, dân số, phạm vi quản lý, ranh giới và các thông tin có liên quan của từng thôn thực hiện theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã Kiều Phú:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; quản lý địa bàn, dân cư, hồ sơ, tài liệu và các nội dung có liên quan của thôn sau khi sắp xếp, đổi tên.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kiều Phú, Ban xây dựng Đảng và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc kiện toàn tổ chức, nhân sự lâm thời của thôn; tổ chức bầu Trưởng thôn theo quy định khi đủ điều kiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến việc thay đổi tên gọi thôn sau sắp xếp.

- Hướng dẫn các thôn sau sắp xếp ổn định hoạt động; thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn và các nội dung khác có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày **01** tháng **7** năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú, khóa II, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Trung tâm DVTH xã (để đăng tin);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Quang Tuấn

PHỤ LỤC**Danh mục thôn sắp xếp, đổi tên lại trên địa bàn xã Kiều Phú***(Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Kiều Phú)*

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
1	Thôn Cán Hạ	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng thôn Cây Chay và thôn Cán Hạ	Thôn	669	2.424	- Phía Đông: Giáp Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Giáp Thôn Đình Tú, Thôn Thái Thượng Khê, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà văn hóa thôn Cán Hạ hiện nay	
2	Thôn Thái Thượng Khê	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Thôn Thượng Khê và Thôn Thái Khê	Thôn	741	2.712	- Phía Đông: Giáp Thôn Cán Thượng và thôn Văn Quang, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Thôn Muôn Ro, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Thôn Thôn Đình Tú, Xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Giáp Thôn Thôn Văn Quang, Xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà Văn hóa thôn Thái Khê hiện nay.	
3	Thôn Ngọc Bái	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Thôn Bái Nội với Thôn Bái Ngoại	Thôn	595	2.247	- Phía Đông: Giáp Thôn Văn Khê, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Thôn Ngọc Liệp và Thôn Liệp Tuyết xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Thôn Văn Khê và Thôn Liệp Tuyết, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Bái Nội hiện nay	

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
						- Phía Bắc: Giáp Thôn Đồng Bụt và Thôn Ngọc Than, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.		
4	Thôn Liệp Tuyết	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Thôn Đại Phu và thôn Thông Đạt	Thôn	662	2.422	- Phía Đông: Giáp Thôn Vĩnh Phúc và Thôn Ngọc Bái, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Thôn Tuyết, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Thôn Vĩnh Phúc và Thôn Tuyết Nghĩa, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Giáp Thôn Liệp Mai và Thôn Ngọc Bái, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà văn hóa thôn Đại Phu hiện nay.	
5	Thôn Tuyết Nghĩa	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Đại Đồng Độ Lân và Thôn Cổ Hiền	Thôn	748	3.044	- Phía Đông: Giáp Thôn Vĩnh Phúc và Thôn Liệp Tuyết, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Thôn Liên Sơn xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Liệp Mai, xã Kiêu Phú và Xã Hạ Bằng, thành phố Hà Nội.	Nhà văn hóa thôn Đại Đồng Độ Lân hiện nay.	
6	Thôn Muôn Ro	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Thôn Muôn và Thôn Ro	Thôn	742	3.200	- Phía Đông: Giáp Thôn Đình Tú, Thôn Văn Quang và Thôn Thái Thượng Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội - Phía Nam: Giáp Thôn Đình Tú, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà văn hóa thôn Ro hiện nay.	

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
						- Phía Bắc: Giáp Thôn Liên Sơn, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội		
7	Thôn Ngọc Liệp	Hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các thôn: Thôn Ngọc Bài và Thôn Ngọc Phúc	Thôn	846	3.492	- Phía Đông: Giáp Thôn Đồng Bụt, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Giáp Xã Hạ Bằng, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Giáp Thôn Ngọc Bái và thôn Liệp Tuyết, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Đồng Bụt xã Kiêu Phú và xã Tây Phương, thành phố Hà Nội.	Nhà văn hóa thôn Ngọc Phúc hiện nay	
8	Thôn Cán Thượng	Giữ nguyên	Thôn	1195	4277	- Phía Đông: Xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Cán Hạ, Xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Đĩnh Tú và Thôn Thái Thượng Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Cán Thượng	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
9	Thôn Đĩnh Tú	Giữ nguyên	Thôn	749	2719	- Phía Đông: Thôn Cán Thượng, Xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Muôn Ro, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Nam: Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội - Phía Bắc: Thôn Thái Thượng Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Đĩnh Tú	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
10	Thôn Ngọc Than	Giữ nguyên	Thôn	2433	9175	- Phía Đông: Xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Đồng Bụt, xã Kiêu Phú, thành phố	Nhà Văn hóa thôn Ngọc Than	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
						Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Phú Mỹ, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Xã Tây Phương, thành phố Hà Nội.		
11	Thôn Phú Mỹ	Giữ nguyên	Thôn	1254	4390	- Phía Đông: Xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Văn Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Cán Thượng, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Ngọc Than, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Phú Mỹ	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
12	Thôn Văn Khê	Giữ nguyên	Thôn	800	2770	- Phía Đông: Thôn Phú Mỹ, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Ngọc Bái, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Nam: Thôn Thế Trụ và Thôn Văn Quang xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Phú Mỹ, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà Văn hóa thôn Văn Khê	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
13	Thôn Thôn Văn Quang	Giữ nguyên	Thôn	813	3102	- Phía Đông: Thôn Cán Thượng, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Vĩnh Phúc và Thôn Muôn Ro, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Nam: Thôn Thái Thượng Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà Văn hóa thôn Văn Quang	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
						- Phía Bắc: Thôn Văn Khê, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội		
14	Thôn Thế Trụ	Giữ nguyên	Thôn	675	2558	- Phía Đông: Thôn Cấn Thượng và Thôn Phú Mỹ xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Văn Khê và Thôn Văn Quang xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Văn Quang và Thôn Cấn Thượng xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Bắc: Thôn Văn Khê và Thôn Phú Mỹ xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội.	Nhà Văn hóa thôn Thế Trụ	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
15	Thôn Vĩnh Phúc	Giữ nguyên	Thôn	533	1920	- Phía Đông: Thôn Văn Quang, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Tuyệt Nghĩa (sau sắp xếp), xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Nam: Thôn Muôn Ro (sau sắp xếp), xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Bắc: Thôn Liệp Tuyệt (sau sắp xếp), xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Vĩnh Phúc	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
16	Thôn Thôn Liên Sơn	Giữ nguyên, đổi tên	Thôn	510	2020	- Phía Đông: Thôn Văn Quang và Thôn Vĩnh Phúc, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Muôn Ro, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Bắc: Thôn Tuyệt Nghĩa, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Liên Trì Đồng Sơn hiện nay	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định. Đổi tên thôn từ Liên Trì Đồng Sơn thành Liên

ST T	Tên thôn/TDP sau sắp xếp	Cơ sở hình thành	Loại hình	Số hộ gia đình (hộ)	Dân số (người)	Phạm vi, ranh giới quản lý (nếu xác định được)	Địa điểm sinh hoạt cộng đồng	Ghi chú
								Sơ.
17	Thôn Đồng Bụt	Giữ nguyên	Thôn	1336	3793	- Phía Đông: Thôn Ngọc Than, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Thôn Ngọc Liệp, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Ngọc Bái, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Bắc: Xã Tây Phương, thành phố Hà Nội.	Nhà Văn hóa thôn Đồng Bụt	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
18	Thôn Liệp Mai	Giữ nguyên	Thôn	952	3446	- Phía Đông: Thôn Ngọc Liệp, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội. - Phía Tây: Xã Hạ Bằng, thành phố Hà Nội. - Phía Nam: Thôn Tuyết Nghĩa, xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội - Phía Bắc: Xã Hạ Bằng, thành phố Hà Nội	Nhà Văn hóa thôn Liệp Mai	Đạt tiêu chuẩn, địa bàn ổn định
	Tổng: 18 thôn			16.253	59.711			